

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KS  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST  
Ngày 14 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Xã Thị Cẩm Tú  
Bà Vừ Y Xừ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Văn T, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 11/01/1996 tại xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản MT, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn T và bà Lô Thị L; có vợ là Ốc Thị M và 01 (Một) con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 22/12/2021 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Công Th, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt;

**- Người chứng kiến:** Anh S, sinh năm 1999; Nơi cư trú: bản LN, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 22/12/2021, Lô Văn T đang thái thịt bò ở nhà vợ là Ốc Thị M tại bản LT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì có một

người tên May trú tại bản MT, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An đi qua và ghé vào chơi, Lô Văn T hỏi “*Anh đi mô đó?*” thì May trả lời “*Anh đi có việc*”. Một lúc sau May nói “*Bay giờ anh phải đi chỗ này một lát, anh có mang theo ít hàng (ý là mang theo ma túy), nhưng sợ Công an bắt nên anh muốn gửi cho em giữ hộ, lúc nào về anh sẽ lấy và cho em một ít để sử dụng*” thì Lô Văn T đồng ý, rồi May đưa cho 01 (Một) bao Potylen màu vàng, bên trong chứa ma túy (Heroine) và 01 (Một) bao Potylen màu trắng, bên trong chứa 12 (Mười hai) gói ma túy (Heroine) đều được gói bằng giấy trắng có chữ; Lô Văn T cầm ma túy và cất giấu vào trong túi quần bên phải của Lô Văn T đang mặc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày khi Lô Văn T đang ở nhà của vợ tại bản LT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị Công an xã CL và Công an xã Hữu Lập phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 (Một) bao Potylen màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng (Nghĩ là ma túy) và 01 (Một) bao Potylen màu trắng, bên trong chứa 12 (Mười hai) gói chất bột màu trắng (Nghĩ là ma túy) đều được gói bằng giấy trắng có chữ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ, ngày 22/12/2021, đã xác định: Số chất màu trắng (Nghĩ là ma túy) trong bao Potylen màu vàng có khối lượng 0,05 g (Không phải không năm gam), ký hiệu là vật chứng số 01, chất bột màu trắng (Nghĩ là ma túy) trong bao Potylen màu trắng có khối lượng 0,15 g (Không phải mười lăm) gam, ký hiệu là vật chứng số 02. Để có cơ sở kết luận Hội đồng đã lấy 0,05 g (Không phải không năm gam) chất màu trắng từ vật chứng số 01, ký hiệu M1 và trích 0,05 g (Không phải không năm gam) chất màu trắng từ vật chứng số 02, ký hiệu M2 thu giữ của Lô Văn T gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 51/KL-PC09 (MT) ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ký hiệu M1 và M2 thu giữ của Lô Văn T gửi tới giám định đều là ma túy (Herone).

Cáo trạng số 17/CT-VKS-KS ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lô Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lô Văn T thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lô Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lô Văn T mức án từ 13 (Mười ba) đến 16 (Mười sáu) tháng tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, xử lý vật chứng

và quyết định án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng đều thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ, ngày 22/12/2021 tại khu vực bản LT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Lô Văn T bị phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 0,2 gam (Không phải hai gam) ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng, hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử lý bị cáo Lô Văn T nghiêm minh trước pháp luật, tương xứng

với hành vi bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích lợi nhuận, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên May, trú tại bản MT, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An đã gửi ma túy cho bị cáo giữ hộ, quá trình điều tra xác minh tại bản MT, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An không có người đàn ông nào tên May như bị cáo khai, vì vậy Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy Heroine sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại 0,1g (Không phải một gam). Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lô Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lô Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 22/12/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lô Văn T, bên trong chứa 0,1 (Không phải một gam) ma túy heroine. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/4/2022).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hữu Lộc**